

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 21/10/2025
của Thủ tướng Chính phủ về "Tăng cường công tác bảo vệ
bí mật nhà nước trong tình hình mới" trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

Thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 21/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về "Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình mới" (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 32), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ trực tiếp hoặc có điều kiện tiếp xúc bí mật Nhà nước nhận thức đúng vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo vệ bí mật Nhà nước trong tình hình mới, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên.

2. Thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước nhằm tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ góp phần bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế của đất nước và địa phương, gắn với thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia

3. Chủ động khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước; không để xảy ra các vụ lộ, mất bí mật nhà nước ảnh hưởng đến uy tín của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, hình ảnh của đất nước và tác động tiêu cực đến an ninh quốc gia.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Công tác quán triệt, triển khai

- Tổ chức quán triệt, phổ biến Chỉ thị số 32 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

- Thường xuyên tuyên truyền các quy định của Đảng, Nhà nước, các văn bản của Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh hướng dẫn về bảo vệ bí mật nhà nước; âm mưu, phương thức thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, tội phạm xâm phạm bí mật nhà nước trong tình hình hiện nay. Trong đó, chú trọng đổi mới hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, hình thức.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác bảo vệ bảo vệ bí mật nhà nước, gắn với công tác bảo vệ chính trị nội bộ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Nhiệm vụ cụ thể

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ bí mật nhà nước, trong đó chú trọng bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình mới, cụ thể:

+ Thường xuyên kiểm duyệt nội dung các văn bản trước khi đưa lên hệ thống thông tin có kết nối mạng Internet, mạng viễn thông, trang thông tin điện tử ... hoặc hệ thống quản lý, điều hành văn bản của cơ quan, đơn vị, địa phương để tránh việc đưa các thông tin, văn bản có nội dung bí mật nhà nước trên không gian mạng.

+ Tuyệt đối nghiêm cấm việc truyền đưa bí mật nhà nước trên mạng máy tính (trừ mạng LAN độc lập), mạng Internet, mạng viễn thông trái với quy định của pháp luật về cơ yếu hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan; sử dụng máy tính, thiết bị khác để soạn thảo, lưu giữ tài liệu bí mật nhà nước khi chưa có biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin; sử dụng trí tuệ nhân tạo hoặc công nghệ mới xâm phạm bí mật nhà nước; đăng tải bí mật nhà nước trên phương tiện thông tin đại chúng; ...

- Tổ chức tự rà soát, đánh giá tất cả các nội dung, nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp (*như việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; công tác bàn giao, tiêu hủy bí mật nhà nước, giải mật bí mật nhà nước; việc tiếp nhận, ban hành, phát hành, chuyển giao bí mật nhà nước; sao, chụp bí mật nhà nước; truyền đưa, lưu trữ, số hóa các tài liệu bí mật nhà nước trên các thiết bị điện tử, hệ thống mạng có bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ;...*). Qua đó, đánh giá, làm rõ những nội dung còn tồn tại để khắc phục, bổ sung, sửa đổi và tổ chức thực hiện ngay nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

- Phối hợp rà soát, báo cáo, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung danh mục bảo vệ bí mật nhà nước các ngành, lĩnh vực, bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Thường xuyên xác định thời hạn và gia hạn bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý bí mật nhà nước (quy định tại Điều 25 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước): Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định của pháp luật và Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh, Nội quy về bảo vệ bí mật nhà nước trong cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý. Qua kiểm tra, đánh giá, chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ mật nhà nước, không để xảy ra lộ, mất bí mật nhà nước tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tiến hành sơ kết, tổng kết công tác bảo vệ mật nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh để biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại đơn vị.

- Chủ động quản lý, giám sát các thiết bị, phương tiện điện tử, hệ thống phần mềm, ứng dụng sử dụng riêng cho công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại đơn vị. Khi thanh lý máy tính phải tiến hành tiêu hủy vật mang bí mật nhà nước theo quy định.

Khi chuyển đổi mục đích sử dụng máy tính, thiết bị khác đã dùng để soạn thảo, lưu trữ, trao đổi bí mật nhà nước phải loại bỏ bí mật nhà nước. Phối hợp với Công an tỉnh kiểm định, kiểm tra an toàn thiết bị, phương tiện điện tử, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng trước khi đưa vào sử dụng và trong quá trình sử dụng (bao gồm cả sửa chữa, bảo dưỡng) tại các bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật, nơi lưu trữ bí mật nhà nước.

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về bảo vệ bí mật nhà nước, an toàn thông tin, an ninh mạng nhằm trau dồi kinh nghiệm, kỹ năng chuyên sâu phù hợp với chủ trương phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số quốc gia. Phối hợp xây dựng chính sách đặc thù về thu hút, đào tạo và đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác cơ yếu, bảo vệ bí mật nhà nước, nhằm bảo đảm tính chuyên nghiệp và ổn định lâu dài của lực lượng này.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước, trong đó tập trung công tác tuyên truyền, giải đáp các vướng mắc, khó khăn khi thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong thực tiễn; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn lộ, mất bí mật nhà nước từ sớm, từ xa; điều tra, xử lý nghiêm vi phạm về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm định, kiểm tra an ninh thiết bị, phương tiện điện tử, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng trước khi đưa vào sử dụng và trong quá trình sử dụng tại các bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật, nơi lưu trữ bí mật nhà nước, bí mật nội bộ cơ quan, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh, trừ hệ thống thông tin quân sự, hệ thống thông tin thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ và hệ thống thông tin do tổ chức cơ yếu trực tiếp quản lý, vận hành, có sử dụng các giải pháp, sản phẩm mật mã của ngành Cơ yếu Việt Nam để phục vụ các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ cơ yếu.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước thuộc phạm vi do Bộ Quốc phòng quản lý trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là việc tổ chức tuyên truyền, quán triệt, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước cho cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng.

- Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời tham mưu việc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước phù hợp với thực tiễn. Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa và điều tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong lực lượng, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa các hoạt động làm lộ, mất bí mật nhà nước; chủ trì tiến hành kiểm định, kiểm tra an ninh thiết bị, phương tiện điện tử, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng liên quan đến hệ thống thông tin quân sự, hệ thống

thông tin cơ yếu và sản phẩm mật mã do Ban Cơ yếu Chính phủ cung cấp để bảo vệ bí mật nhà nước trước khi đưa vào sử dụng.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng, hoàn thiện đồng bộ hạ tầng, cơ sở vật chất tiên tiến, hiện đại, nhất là hạ tầng khoa học, kỹ thuật, công nghệ thông tin; tăng cường đổi mới sáng tạo nghiên cứu, sản xuất, cung cấp và ứng dụng sản phẩm khoa học, công nghệ trong việc số hóa tài liệu bí mật nhà nước.

- Tham gia nghiên cứu và đề xuất cơ quan có thẩm quyền xây dựng và ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về hạ tầng bảo mật đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong tình hình hiện nay.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương bảo đảm nguồn nhân lực có kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ bí mật nhà nước, an toàn thông tin, an ninh mạng, cơ yếu, đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình mới.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan nghiên cứu tích hợp nội dung bài giảng về công tác bảo vệ bí mật nhà nước vào chương trình đào tạo công chức, viên chức, văn thư, lưu trữ; nghiên cứu xây dựng tiêu chí đánh giá, phân loại, xếp loại thi đua đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm về bảo vệ bí mật nhà nước.

5. Sở Tài chính

Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí phục vụ triển khai thực hiện Chỉ thị số 32 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành và các văn bản có liên quan.

6. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung công tác trọng tâm của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ và các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, nhất là trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, di chuyển trụ sở, mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ, tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước, số hóa tài liệu bí mật nhà nước.

7. Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện, lồng ghép vào Báo cáo sơ kết công tác bảo vệ bí mật nhà nước hàng năm (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Giao Công an tỉnh - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh, có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

Quá trình thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Công an tỉnh (*Phòng An ninh chính trị nội bộ*) để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban xây dựng đảng;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;
- Đảng uỷ, UBND các phường, xã;
- VPUBND: các VP;
- Lưu: VT, VP7(Va).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Huy Tuấn